

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 42/2022/HS-ST

Ngày: 23 - 8 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Viết Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Xuân Mâu và bà Nguyễn Thị Hòe

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mai Ly - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tấn Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại phòng xét xử hình sự. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 486/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022, đối với:

Bị cáo: Đặng Vĩnh Ng, sinh ngày 24 tháng 10 năm 1991, tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: thôn L, xã A, huyện L, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông: Đặng Vĩnh Ch, sinh năm 1949 và bà: Võ Thị L, sinh năm 1952; quá trình nhân thân: Năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Năm 2016, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Ngày 19/6/2018, chấp hành xong hình phạt, trở về quê sinh sống; tiền án: không; tiền sự: Ngày 10/3/2021 bị Công an xã A xử phạt hành chính 750.000đ về hành vi “Tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy”, ngày 31/5/2021 bị cáo đã nộp phạt. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2022 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: anh Phạm Thanh X, sinh năm 1980; nơi cư trú: thôn L, xã A, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

Những người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987; địa chỉ cư trú: thôn A, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

2. Anh Võ Phi T, sinh năm 1975; địa chỉ cư trú: thôn Đ, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;
3. Anh Nguyễn Trọng V, sinh năm 1993; địa chỉ cư trú: thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;
4. Anh Trần Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ cư trú: thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;
5. Chị Nguyễn Thị Diễm H, sinh năm 1990; địa chỉ cư trú: thôn L, xã A, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;
6. Bà Võ Thị L, sinh năm 1952; địa chỉ cư trú: thôn L, xã A, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 12/9/2021, anh Phạm Thanh X cùng các anh Nguyễn Văn Q, Võ Phi T, Nguyễn Trọng V, Trần Văn T sang nhà Đặng Vĩnh Ng để gửi nhờ 01 chiếc đồ tại nhà Ng. Tiếp đến, Phạm Thanh X tổ chức ăn nhậu tại nhà của mình và sang rủ Đặng Vĩnh Ng sang cùng ăn nhậu. Sau khi uống mỗi người hết khoảng 02 lon bia thì X lấy rượu ra để uống tiếp, X mở nhạc nghe rồi đi vệ sinh. Lúc này, giữa Ng với T và Q xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Do bức tức về việc Ng xưng hô hỗn láo nên Q với người sang để tát vào mặt Ng nhưng không trúng. Ng đứng dậy to tiếng và định đánh Q. Anh X đi từ nhà vệ sinh ra, thấy hai bên cãi nhau nên đã dùng tay bóp vào cổ gáy của Ng rồi đẩy ra ngoài đường. Khi bị anh X đuổi ra khỏi nhà, Đặng Vĩnh Ng chạy về nhà mình (cách nhà anh X khoảng 20m) lấy 01 cái xia dài khoảng 2,15m, phần đầu lưỡi gồm 03 lưỡi bằng kim loại dài bằng nhau, kích thước mỗi lưỡi khoảng 30x0,5cm, cán bằng kim loại dài 1,85m để quay lại đánh anh X. Lúc này, bà Võ Thị L (mẹ đẻ của Ng) nghe ồn ào, biết con mình sắp đánh nhau nên đã chạy theo ra ngoài đường và giằng co với Ng để lấy lại cái xia nhưng không được. Khi thấy anh X đang nói chuyện với vợ là chị Nguyễn Thị Diễm H ở ngoài đường trước cổng nhà, Ng cầm xia chạy đến thì bị anh X chụp lấy xia và giằng co với Ng. Anh X lấy được cái xia rồi đập gãy tách rời phần lưỡi và phần cán rồi vứt xuống đường. Bà L nhặt phần cán đem về nhà cất. Ng nhặt phần lưỡi cầm ở tay phải đi đến sau lưng anh X, lúc này anh X quay người lại thì bị Ng dùng lưỡi xia đâm liên tiếp hai cái trúng vào vùng nách trái và ngực trái của anh X. Sau khi đâm, Ng vứt lưỡi xia xuống đường rồi về nhà. Anh Phạm Thanh X được đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện L để cấp cứu, sau đó chuyển đến bệnh viện Việt Nam - Cu Ba, Đồng Hới để chữa trị đến ngày 20/9/2021 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định số 151/TgT ngày 20/12/2021 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình, kết luận: dấu hiệu chính qua giám định: 02 vết thương ngang gian sườn 3-4 ở ngực bên trái làm gãy cung trước xương sườn số 3 bên trái, thấu phổi làm thủng khoang màng phổi trái, đục dập rách nhu

mô phổi thùy trên phổi trái, tràn khí tự do màng phổi trái, tràn máu màng phổi trái, đã được phẫu thuật dẫn lưu màng phổi trái và điều trị. Hiện tại ổn định, không có dày dính màng phổi trái. 02 vết thương để lại sẹo kích thước lần lượt là 0,4 x 0,3 cm và 0,5 x 0,4 cm, sẹo dẫn lưu màng phổi ở gian sườn 5-6 trên đường nách trái kích thước 1 x 0,6 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 17% (Mười bảy phần trăm). Tính chất của thương tích: 02 vết thương ở ngực trái thấu phổi gây nguy hiểm cho tính mạng.

Về dân sự: Anh Phạm Thanh X không yêu cầu bồi thường dân sự, cam đoan không khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến mặt dân sự của vụ án và có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Về vật chứng: Quá trình điều tra đã tiến hành thu giữ 01 thanh kim loại dài 1,85m, hình trụ tròn có đường kính phần đầu 02cm gắn với 01 bánh răng kim loại hình tròn đường kính 06 cm (do bà Võ Thị L tự nguyện giao nộp); lưỡi xĩa bà L đã nhặt và vứt xuống sông Kiến Giang, đoạn ở khu vực giữa nhà Ng và anh X thuộc thôn L, xã A. Công an xã A đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm được.

Tại Cáo trạng số 59/CTr-VKS-P2 ngày 22/6/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, truy tố bị cáo Đặng Vĩnh Ng về tội “Giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Vĩnh Ng từ 05 đến 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại dài 1,85m, hình trụ tròn có đường kính phần đầu 02cm gắn với 01 bánh răng kim loại hình tròn đường kính 06 cm; về trách nhiệm dân sự: không xem xét; bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với toàn bộ nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có điều kiện sớm hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Theo đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Vĩnh Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận. Khoảng 18 giờ ngày 12/9/2021, bị cáo Ng cùng uống rượu với các anh X, Q, T, V và T tại nhà anh Phạm Thanh X. Khi uống rượu giữa Ng với T và Q xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Ng đứng dậy to tiếng và định đánh anh Q. Anh X đi từ nhà vệ sinh ra, thấy hai bên cãi nhau nên đã dùng tay bóp vào cổ gáy của Ng rồi đẩy ra ngoài đường. Khi bị anh X đuổi ra khỏi nhà, Ng chạy về nhà mình lấy 01 cái xĩa dài khoảng 2,15m quay lại đánh anh X. Khi thấy anh X đang nói chuyện với vợ là chị Nguyễn Thị Diễm H ở ngoài đường trước cổng nhà, Ng cầm xĩa chạy đến đánh anh X thì bị anh X chụp lấy xĩa rồi đập gãy tách rời phần lưỡi và phần cán rồi vứt xuống đường. Ng nhặt phần lưỡi cầm ở tay phải đi đến sau lưng anh X, lúc này anh X quay người lại thì bị Ng dùng lưỡi xĩa đâm liên tiếp hai phát trúng vào vùng nách trái và ngực trái làm anh X bị thương và được đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện L cấp cứu, sau đó chuyển đến bệnh viện Việt Nam - Cu Ba, Đồng Hới chữa trị đến ngày 20/9/2021 thì ra viện. Theo kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 17% (Mười bảy phần trăm). Mặc dù hậu quả chết người không xảy ra, nhưng hành vi của bị cáo đã dùng lưỡi xĩa là hung khí nguy hiểm đâm hai phát vào vùng nách và ngực trái thấu phổi là những vị trí xung yếu trên cơ thể của anh X gây nguy hiểm cho tính mạng của anh X nên đã phạm tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự, đúng như tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo và bị hại tại phiên tòa.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả khi thực hiện hành vi phạm tội thấy: Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nên nhận thức và biết được việc dùng xĩa làm bằng kim loại, là hung khí nguy hiểm đâm vào người khác sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe, nhưng vì mâu thuẫn trong khi uống rượu bị cáo đã cố ý dùng xĩa đâm vào nách và ngực là vị trí xung yếu trên cơ thể của anh X, gây nguy hiểm cho tính mạng của anh X, mặc dù hậu quả chết người không xảy ra nhưng đã gây tỷ lệ tổn thương cơ thể cho anh X là 17%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tính mạng, sức khỏe của anh X được pháp luật bảo vệ và làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự trị an xã hội. Vì vậy, Hội

đồng xét xử thấy cần có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại anh Phạm Thanh X có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bố được Nhà nước tặng huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo phạm tội nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra, nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 BLHS. Vì vậy, cần áp dụng Điều 57 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu. Năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 9 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; Năm 2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 36 tháng tù giam về tội “Cướp tài sản”. Ngày 10/3/2021 bị Công an xã A xử phạt hành chính 750.000đ về hành vi “Tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy”.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội thấy: bị cáo là người có tiền sự, nhân thân xấu, đã có thời gian chấp hành án trong trại giam, nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tự cải tạo, giáo dục bản thân mà còn cố ý thực hiện hành vi rất nghiêm trọng, thể hiện sự ý thức coi thường và bất chấp pháp luật, khó cải tạo giáo dục, nên cần chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, áp dụng Điều 38 BLHS, cần xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm trừng trị bị cáo, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị hại anh Phạm Thanh X không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét 01 thanh kim loại dài 1,85m, hình trụ tròn, có đường kính phần đầu 02cm gắn với 01 bánh răng kim loại hình tròn đường kính 06 cm bị thu giữ không còn sử dụng được, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: bị cáo Đặng Vĩnh Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Vĩnh Ng phạm tội “Giết người”.

Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 57, Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đặng Vĩnh Ng 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam 11/01/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo Đặng Vĩnh Ng thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Về xử lý vật chứng: Xử tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại dài 1,85m, hình trụ tròn có đường kính phần đầu 02cm gắn với 01 bánh răng kim loại hình tròn đường kính 06 cm (có đặc điểm như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27/6/2022 giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Bình với Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình).

3. Về án phí: Xử buộc bị cáo Đặng Vĩnh Ng phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Vụ GDKT1 TANDTC (khi án ST có HLPL);
- Phòng HSNVCS-CA Quảng Bình;
- Cục THA DS tỉnh Quảng Bình;
- Phòng KTNV-THAHS TAND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Người TGTT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa HS, VPTAQB;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Dương Viết Hải